

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ I – LỊCH SỬ 11
NĂM HỌC 2023-2024

A. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

CHỦ ĐỀ 1: CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN

BÀI 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁCH MẠNG TƯ SẢN

- Trình bày được tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản về kinh tế, chính trị xã hội tư tưởng.
- Phân tích được mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo động lực của các cuộc cách mạng tư sản.
- Trình bày được kết quả, ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản.

BÀI 2: SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN

- Trình bày được sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở Châu Âu và Bắc Mỹ.
- Trình bày được quá trình mở rộng xâm lược thuộc địa và phát triển của chủ nghĩa tư bản
- Trình bày được sự phát triển của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền
- Nêu được khái niệm, tiềm năng và thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại
- Có nhận thức đúng đắn về tiềm năng và những hạn chế của chủ nghĩa tư bản. Vận dụng được những hiểu biết với lịch sử chủ nghĩa tư bản để giải thích những vấn đề thời sự của xã hội tư bản hiện nay.

Chủ đề 2: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ NĂM 1917 ĐẾN NAY

BÀI 3: SỰ HÌNH THÀNH LIÊN BANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ VIẾT

- Trình bày được quá trình hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.
- Phân tích được ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

B. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM THAM KHẢO

Bài 1: Một số vấn đề chung về các cuộc cách mạng tư sản

Câu 1. Một trong những nhiệm vụ của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX) là

- A. đưa giai cấp công nhân lên nắm quyền.
- B. xóa bỏ triệt để mâu thuẫn trong xã hội.
- C. xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân.
- D. xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ.

Câu 2. Một trong những nhiệm vụ của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX) là

- A. đưa giai cấp công nhân lên nắm quyền.
- B. hình thành thị trường dân tộc thống nhất.
- C. xóa bỏ triệt để mâu thuẫn trong xã hội.
- D. xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân.

Câu 3. Một trong những nhiệm vụ của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX) là

- A. xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế.
- B. đưa giai cấp công nhân lên nắm quyền.
- C. xóa bỏ triệt để mâu thuẫn trong xã hội.
- D. xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân.

Câu 4. Một trong những nhiệm vụ của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX) là

- A. xóa bỏ phong kiến, xác lập nền dân chủ tư sản.
- B. đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.
- C. xóa bỏ triệt để những mâu thuẫn trong xã hội.

D. xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân.

Câu 5. Một trong những mục tiêu của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX là

A. mở đường cho tư bản chủ nghĩa phát triển.

B. đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.

C. xóa bỏ triệt để những mâu thuẫn trong xã hội.

D. xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân.

Câu 6. Một trong những mục tiêu của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX là

A. đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.

B. xóa bỏ những rào cản của chế độ phong kiến.

C. xóa bỏ triệt để những mâu thuẫn trong xã hội.

D. xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân.

Câu 7. Lãnh đạo của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX là

A. địa chủ và đồng minh.

B. nông dân và đồng minh.

C. công nhân và đồng minh.

D. tư sản và đồng minh.

Câu 8. Lãnh đạo của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX là

A. địa chủ.

B. nông dân.

C. công nhân.

D. quý tộc mới.

Câu 9. Lực lượng nào sau đây **không** phải là lãnh đạo của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?

A. Giai cấp tư sản.

B. Quý tộc mới.

C. Quý tộc tư sản hóa.

D. Giai cấp công nhân.

Câu 10. Trong các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX, động lực quyết định thắng lợi của cách mạng là

A. mục tiêu của cách mạng.

B. kết quả cuối cùng.

C. quần chúng nhân dân.

D. phương pháp đấu tranh.

Câu 11. Nội dung nào sau đây là tiền đề về kinh tế dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?

A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.

B. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.

C. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

D. Kinh tế tư bản chủ nghĩa ra đời và phát triển trong lòng chế độ phong kiến.

Câu 12. Nội dung nào sau đây là tiền đề về kinh tế dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?

A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.

C. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

C. Những rào cản của chế độ phong kiến kìm hãm kinh tế tư bản chủ nghĩa.

D. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.

Câu 13. Nội dung nào sau đây là tiền đề về chính trị dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?

A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.

B. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

C. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.

D. Chế độ cai trị của nhà nước phong kiến, gây ra sự bất mãn trong xã hội.

Câu 14. Nội dung nào sau đây là tiền đề về xã hội dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?

A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.

B. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

C. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.

D. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với quý tộc phong kiến ngày càng sâu sắc.

Câu 15. Nội dung nào sau đây là tiền đề về tư tưởng dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của cuộc cách mạng tư sản Pháp ở thế kỉ XVIII?

A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.

B. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

C. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.

D. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với quý tộc phong kiến ngày càng sâu sắc.

Câu 16. Các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX thắng lợi có ý nghĩa quan trọng nào sau đây?

A. Lật đổ nền quân chủ chuyên chế tồn tại lâu đời.

B. Giải quyết triệt để mọi yêu cầu của nông dân.

C. Xóa bỏ được tình trạng áp bức trong xã hội.

D. Đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.

Câu 17. Các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX thắng lợi có ý nghĩa quan trọng nào sau đây?

A. Giải quyết triệt để mọi yêu cầu của nông dân.

B. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

C. Xóa bỏ được tình trạng áp bức trong xã hội.

D. Đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.

Câu 21. Cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (cuối thế kỷ XVIII) và cuộc cách mạng tư sản Anh (thế kỷ XVII) có điểm giống nhau nào sau đây?

A. Chống thực dân Anh, giành độc lập dân tộc.

B. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

C. Có sự lãnh đạo của tầng lớp quý tộc mới.

D. Diễn ra dưới hình thức một cuộc nội chiến.

Câu 22. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tiến bộ của *Tuyên ngôn Độc lập* (1776) ở nước Mỹ và *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* (1789) ở nước Pháp?

A. Đề cao quyền công dân và quyền con người.

B. Bảo vệ quyền lợi cho tất cả các tầng lớp trong xã hội.

C. Bảo vệ quyền lợi tư hữu cho giai cấp tư sản.

D. Quyền tư hữu là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm.

Câu 23. Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng vai trò của trào lưu Triết học Ánh sáng đối với cách mạng tư sản Pháp vào cuối thế kỷ XVIII?

- A. Lên án chế độ tư bản chủ nghĩa, đưa ra lí thuyết xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Lên án chế độ phong kiến, giáo hội Thiên chúa và mặt trái của chủ nghĩa tư bản.
- C. Tấn công hệ tư tưởng chế độ phong kiến, dọn đường cho cách mạng xã hội bùng nổ.**
- D. Lên án chế độ tư bản chủ nghĩa, chế độ phong kiến, đề nghị xây dựng chế độ tiến bộ.

Câu 24. Điểm khác nhau giữa cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ cuối thế kỷ XVIII với cuộc cách mạng tư sản Anh là gì?

- A. Động lực cách mạng là quần chúng nhân dân.
- B. Là cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.**
- C. Giai cấp tư sản tham gia lãnh đạo cách mạng.
- D. Diễn ra dưới hình thức thống nhất đất nước.

Câu 25. Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỉ XVIII) được đánh giá là cuộc cách mạng tư sản triệt để nhất thời cận đại vì lí do nào sau đây?

- A. Giai cấp tư sản lãnh đạo liên minh với quý tộc lãnh đạo quần chúng nhân dân.
- B. lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế và nhân dân được làm chủ đất nước.
- C. Giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân và thực hiện các quyền bình đẳng.
- D. Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ dân tộc và dân chủ của cuộc cách mạng tư sản.**

Câu 25. Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỉ XVIII) được đánh giá là cuộc cách mạng tư sản triệt để nhất thời cận đại vì lí do nào sau đây?

- A. Giai cấp tư sản lãnh đạo liên minh với quý tộc lãnh đạo quần chúng nhân dân.
- B. lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế và nhân dân được làm chủ đất nước.
- C. Giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân và thực hiện các quyền bình đẳng.
- D. Các nhiệm vụ của một cuộc cách mạng tư sản đã được giải quyết triệt để.**

Câu 27. Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** về cuộc Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII? A. Đây là cuộc cách mạng tư sản không triệt để.

- B. Đây là cuộc cách mạng tư sản triệt để.**
- C. Đây là cuộc cách mạng tư sản diễn ra dưới hình thức nội chiến.
- D. Đây là cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc .**

Bài 2: Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản

Câu 1. Đến thế kỉ XVIII, nhiều quốc gia ở khu vực Mỹ La-tinh đã trở thành thuộc địa của nào sau đây?

- A. Bồ Đào Nha.**
- B. Anh và Pháp.
- C. Mỹ và Đức.
- D. I-ta-li-a và Nhật.

Câu 2. Từ đầu thế kỉ XIX, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nguyên liệu và nhân công các nước tư bản phương Tây đã tăng cường

- A. hợp tác và mở rộng đầu tư.
- B. thu hút vốn đầu tư bên ngoài.
- C. xâm lược và mở rộng thuộc địa.**
- D. đổi mới hình thức kinh doanh.

Câu 3. Cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa đã chuyển sang giai đoạn

- A. tự do cạnh tranh.
- B. cải cách đất nước.
- C. đế quốc chủ nghĩa.**
- D. chủ nghĩa phát xít.

Câu 4. Chủ nghĩa đế quốc ra đời từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là hệ quả trực tiếp của quá trình

A. xâm lược thuộc địa.

B. giao lưu buôn bán.

C. mở rộng thị trường.

D. hợp tác kinh tế.

Câu 5. Cho đến cuối thế kỉ XIX, các nước đế quốc chủ nghĩa đã thiết lập hệ thống thuộc địa rộng khắp ở

A. châu Âu, châu Mỹ và khu vực Tây Âu.

B. châu Âu, châu Úc và khu vực Bắc Mỹ.

C. châu Á, châu Phi và khu vực Mỹ La-tinh.

D. châu Mỹ, Tây Âu và khu vực Đông Âu.

Câu 6. Đầu thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất?

A. Đức.

B. I-ta-li-a.

C. Nhật

D. Anh.

Câu 7. Đến thế kỉ XVIII, nhiều quốc gia ở khu vực Mỹ La-tinh đã trở thành thuộc địa của nước nào sau đây?

A. Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha.

B. Anh và Bồ Đào Nha.

C. Mỹ và Đức.

D. I-ta-li-a và Nhật.

Câu 8. Các tổ chức độc quyền ra đời ở các nước tư bản (từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX) là sự liên minh giữa

A. vô sản và tư sản.

B. chủ nô và tư sản.

C. các nhà tư bản lớn.

D. địa chủ và quý tộc.

Câu 9. Các hình thức của tổ chức độc quyền ở Đức và Pháp (ra đời từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX) có tên gọi là

A. Tơ-rốt, Đại-bát-xư.

B. Các-ten, Xanh-đi-ca.

C. Con-sen, Tơ-rốt.

D. Đại-bát-xư, Con-sen.

Câu 10. Các hình thức của tổ chức độc quyền ở Mỹ (ra đời từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX) có tên gọi là

A. Các-ten.

B. Tơ-rốt.

C. Đại-bát-xư.

D. Xanh-đi-ca.

Câu 11. Quốc gia nào sau đây được mệnh danh là “đế quốc mà Mặt Trời không bao giờ lặn”?

A. Pháp.

B. Đức.

C. Anh.

D. Mỹ.

Câu 12. Sự kiện nào sau đây đánh dấu sự mở rộng của chủ nghĩa tư bản ở ngoài châu Âu?

A. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.

B. Phong trào đấu tranh giành độc lập ở khu vực Mỹ La-tinh.

C. Cuộc vận động thống nhất nước Đức và I-ta-li-a.

D. Cải cách nông nô ở Nga và cuộc nội chiến ở Mỹ.

Câu 13. Thuật ngữ: “chủ nghĩa tư bản hiện đại” dùng để chỉ sự phát triển của chủ nghĩa tư bản trong giai đoạn

A. trước Chiến tranh thế giới thứ hai.

B. sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.

C. sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến nay.

D. trước Chiến tranh thế giới thứ nhất.

Câu 14. Lĩnh vực nào sau đây là tiềm năng phát triển của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

A. Quân sự, văn hóa.

B. Văn hóa – giáo dục.

C. Chính trị, ngoại giao.

D. Khoa học – công nghệ.

Câu 15. Nội dung nào sau đây là tiềm năng phát triển của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

A. Kinh nghiệm quản lí.

B. Liên minh quân sự.

C. Liên kết khu vực.

D. Hợp tác quốc tế.

Câu 16. Nội dung nào sau đây là thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt?

A. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học – công nghệ.

B. Sự sáp nhập của các công ty độc quyền lũng đoạn.

C. Sự vuron lên mạnh mẽ của các nước đang phát triển.

D. Khủng hoảng kinh tế, tài chính mang tính toàn cầu.

Câu 17. Nội dung nào sau đây là thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt?

A. Nguồn nhân công ngày càng cạn kiệt.

B. Giao lưu kinh tế quốc tế ngày càng tăng.

C. Mâu thuẫn xã hội ngày càng gia tăng.

D. Sự ra đời các tổ chức liên kết khu vực.

Câu 18. Nước Anh được mệnh danh là “đế quốc mà Mặt Trời không bao giờ lặn” vì lí do nào sau đây?

A. Nước Anh luôn phải đối mặt với nạn ngoại xâm.

B. Nước Anh có hệ thống thuộc địa rộng khắp thế giới.

C. Nguồn vốn đầu tư của nước Anh trải khắp toàn cầu.

D. Các nước đế quốc tranh nhau đầu tư vào nước Anh.

Câu 19. Chính sách xâm lược và mở rộng thuộc địa của các nước tư bản nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu

A. phát triển khoa học – kĩ thuật.

B. giải quyết tình trạng thất nghiệp.

C. thu hút nguồn vốn đầu tư bên ngoài.

D. nguyên liệu và nguồn nhân công.

Câu 20. Nội dung nào sau đây tạo cơ sở cho bước chuyển biến của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền?

A. Quá trình hợp tác ở các nước tư bản.

B. Sự phát triển của các tổ chức độc quyền.

C. Nhiều trung tâm kinh tế - tài chính ra đời.

D. Sự ra đời nhiều tổ chức liên kết khu vực.

Câu 21. Nội dung nào sau đây **không** phải là thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại đang phải đối mặt?

A. Khủng hoảng kinh tế, tài chính.

B. Sự chênh lệch giàu nghèo.

C. Tốc độ phát triển kinh tế toàn cầu.

D. Tệ nạn xã hội, phân biệt chủng tộc.

Câu 23. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng đặc điểm của chủ nghĩa tư bản độc quyền?

A. Tập trung sản xuất và hình thành độc quyền.

B. Hình thành các tổ chức độc quyền quốc tế.

C. Đầu tư, hợp tác với các nước đang phát triển.

D. Tăng cường phân chia lãnh thổ thế giới.

Câu 23. Yếu tố nào sau đây đưa đến sự chuyển biến của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền?

A. Sự phát triển của lực lượng sản xuất dưới tác dụng của tiến bộ khoa học - kỹ thuật.

B. Sự sáp nhập của các công ty độc quyền và sự ra đời các tổ chức tín dụng quốc tế.

C. Sự ra đời và phát triển của các tổ chức liên kết khu vực nhiều nơi trên thế giới.

D. Sự hình thành phát triển của các trung tâm kinh tế tài chính nhiều nơi trên thế giới.

Câu 24. Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** về bản chất chủ nghĩa tư bản hiện đại?

A. Luôn tìm cách xóa bỏ sự chênh lệch giàu nghèo và những bất công xã hội.

B. Theo đuổi lợi nhuận là mục tiêu cao nhất và cuối cùng của các nhà tư bản.

C. Đầu tư, hợp tác nhằm mục tiêu thúc đẩy sự phát triển kinh tế toàn cầu.

D. Không ngừng đấu tranh đòi quyền lợi chính đáng cho người lao động.

Bài 3: Sự hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết

Câu 1. Thắng lợi nào sau đây dẫn đến sự ra đời của Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?

A. Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga.

B. Cách mạng tháng Mười Nga (1917).

C. Cách mạng Nga năm 1905 - 1907.

D. Công xã Pa-ri năm 1871 ở Pháp.

Câu 2. Sau Cách mạng tháng Mười Nga, nhiệm vụ hàng đầu của chính quyền Xô viết là

A. đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng bộ máy nhà nước mới.

B. hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế.

C. khôi phục và phát triển kinh tế, chống lại thù trong giặc ngoài.

D. tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 3. Đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng bộ máy nhà nước mới của những người lao động được xem là

A. nhiệm vụ chiến lược của chính quyền Xô viết.

B. mục tiêu trước mắt của chính quyền Xô viết.

C. nhiệm vụ hàng đầu của chính quyền Xô viết.

D. mục tiêu hàng đầu của chính quyền Xô viết.

Câu 3. Sau Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, người đứng đầu Chính quyền Xô viết là

A. Lê-nin.

B. Xta-lin.

C. Pu-tin.

D. Goóc-ba-chốp.

Câu 4. Đại hội Xô viết toàn Nga lần thứ hai, khai mạc đêm 7-11-1917 đã ra tuyên bố

- A. thành lập chính quyền Xô viết.**
- B. thông qua sắc lệnh “Hòa bình”.
- C. thông qua sắc lệnh “Ruộng đất”.
- D. Thông qua chính sách “Kinh tế mới”.

Câu 5. Khi mới thành lập, Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết gồm 4 nước Cộng hòa là

- A. Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Ngoại Cáp-ca-dơ.**
- B. Nga, Hung-ga-ri, Bê-lô-rút-xi-a và Ngoại Cáp-ca-dơ.
- C. Nga, Hung-ga-ri, Bung-ra-ri và Ngoại Cáp-ca-dơ.
- D. Liên Xô, Hung-ga-ri, Bung-ra-ri và Ngoại Cáp-ca-dơ.

Câu 6. Ngày 30-12-1922, Đại hội lần thứ nhất các Xô viết toàn Liên bang đã thông qua bản Tuyên ngôn thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết tại

- A. Mát-xcơ-va.**
- B. Xta-ling-grát.
- C. Pê-to-rô-grat.
- D. Điện Xmô-nuri.

Câu 7. Ngày 30-12-1922, Đại hội lần thứ nhất các Xô viết toàn Liên bang đã thông qua

- A. Tuyên ngôn thành lập Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.**
- B. Hiến pháp đầu tiên của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.
- C. Cương lĩnh xây dựng đất nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.
- D. Báo cáo chính trị và báo cáo sửa đổi điều lệ Đảng Cộng sản.

Câu 8. Tháng 1-1924, Liên Xô đã thông qua

- A. bản Hiệp ước Liên bang.
- B. bản Hiến pháp đầu tiên.**
- C. chính sách “kinh tế mới”.
- D. Sắc lệnh “hòa bình”.

Câu 9. Một trong những tư tưởng chỉ đạo của Lê-nin trong việc thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 là

- A. sự bình đẳng về mọi mặt.**
- B. phân biệt về tôn giáo.
- C. thống nhất về văn hóa.
- D. phân biệt về chủng tộc.

Câu 10. Một trong những tư tưởng chỉ đạo của Lê-nin trong việc thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 là

- A. quyền dân tộc tự quyết.**
- B. phân biệt về tôn giáo.
- C. thống nhất về văn hóa.
- D. phân biệt về chủng tộc.

Câu 11. Sự kiện nào sau đây đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?

- A. bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua.**
- B. bản Hiệp ước Liên bang lần đầu tiên được thông qua.
- C. Thắng lợi trong đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài.
- D. Khi hoàn thành quá trình khôi phục và phát triển kinh tế.

Câu 12. Một trong những tư tưởng chỉ đạo của Lê-nin trong việc thành lập Liên Xô là

- A. sự bình đẳng, quyền tự quyết.
- B. sự nhất trí, quyền dân tộc.
- C. sự hợp tác, quyền độc lập.
- D. sự cộng tác, quyền dân chủ.

Câu 13. Ý nghĩa nào sau đây **không** phải là ý nghĩa của sự ra đời Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A. Thể hiện sức mạnh đoàn kết, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc Xô viết.
- B. Phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết.
- C. Tăng cường vị thế của Nhà nước Liên Xô trên trường quốc tế.
- D. **Đánh dấu chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống trên thế giới.**

Câu 14. Sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết có ý nghĩa quốc tế là

- A. thể hiện sức mạnh đoàn kết, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc Xô viết.
- B. phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết.
- C. tăng cường vị thế của Nhà nước Liên Xô trên trường quốc tế.
- D. **trở thành biểu tượng và chỗ dựa cho phong trào cách mạng thế giới.**

Câu 15. Ý nào sau đây **không** phải là ý nghĩa quốc tế của sự ra đời Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A. **Thể hiện sức mạnh tình đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc Nga.**
- B. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mỹ La-tinh.
- C. Tạo tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.
- D. Trở thành biểu tượng và chỗ dựa cho phong trào cách mạng thế giới.

Câu 16. Trong giai đoạn xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay, Việt Nam học tập điều gì từ sự ra đời và thành công của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A. **Tinh thần đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc.**
- B. Mở rộng, giao lưu hợp tác quốc tế để khẳng định vị thế đất nước.
- C. Đoàn kết, hợp tác trong đấu tranh chống ngoại xâm giữa các dân tộc.
- D. Tham gia các liên minh quân sự để tăng cường sức mạnh phòng thủ.

C. ĐỀ THAM KHẢO:

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1. Một trong những nhiệm vụ của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX) là

- A. đưa giai cấp công nhân lên nắm quyền.
- B. xóa bỏ triệt để mâu thuẫn trong xã hội.
- C. xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân.
- D. **xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ.**

Câu 2. Lực lượng nào sau đây **không** phải là lãnh đạo của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?

- A. Giai cấp tư sản.
- B. Quý tộc mới.
- C. Quý tộc tư sản hóa.
- D. **Giai cấp công nhân.**

Câu 3. Trong các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX, động lực quyết định thắng lợi của cách mạng là

- A. mục tiêu của cách mạng.
- B. kết quả cuối cùng.

C. quần chúng nhân dân.

D. phương pháp đấu tranh.

Câu 4. Một trong những mục tiêu của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX là

A. mở đường cho tư bản chủ nghĩa phát triển.

B. đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.

C. xóa bỏ triệt để những mâu thuẫn trong xã hội.

D. xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân.

Câu 5. Các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX thắng lợi có ý nghĩa quan trọng nào sau đây?

A. Lật đổ nền quân chủ chuyên chế tồn tại lâu đời.

B. Giải quyết triệt để mọi yêu cầu của nông dân.

C. Xóa bỏ được tình trạng áp bức trong xã hội.

D. Đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.

Câu 6. Nội dung nào sau đây là tiền đề về tư tưởng dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của cuộc cách mạng tư sản Pháp ở thế kỉ XVIII?

A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.

B. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

C. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.

D. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với quý tộc phong kiến ngày càng sâu sắc.

Câu 7. Nội dung nào sau đây là tiền đề về kinh tế dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?

A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.

B. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.

C. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

D. Kinh tế tư bản chủ nghĩa ra đời và phát triển trong lòng chế độ phong kiến.

Câu 8. Hình ảnh sau đây phản ánh



A. quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.

B. giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

C. triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.

D. chế độ cai trị của nhà nước phong kiến, gây ra sự bất mãn trong xã hội.

Câu 9. Cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (cuối thế kỷ XVIII) và cuộc cách mạng tư sản Anh (thế kỷ XVII) có điểm giống nhau nào sau đây?

A. Chống thực dân Anh, giành độc lập dân tộc.

B. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

C. Có sự lãnh đạo của tầng lớp quý tộc mới.

D. Diễn ra dưới hình thức một cuộc nội chiến.

Câu 10. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tiến bộ của *Tuyên ngôn Độc lập* (1776) ở nước Mỹ và *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* (1789) ở nước Pháp?

A. Đề cao quyền công dân và quyền con người.

B. Bảo vệ quyền lợi cho tất cả các tầng lớp trong xã hội.

C. Bảo vệ quyền lợi tư hữu cho giai cấp tư sản.

D. Quyền tư hữu là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm.

Câu 11. Đến thế kỉ XVIII, nhiều quốc gia ở khu vực Mỹ La-tinh đã trở thành thuộc địa của nào sau đây?

A. Bồ Đào Nha.

B. Anh và Pháp.

C. Mỹ và Đức.

D. I-ta-li-a và Nhật.

Câu 12. “Điều quan trọng là chủ nghĩa tư bản không thể tồn tại và phát triển được nếu không thường xuyên mở rộng phạm vi thống trị của nó, không khai phá những xứ sở mới...” (V.I.Lê Nin). Đoạn trích trên phản ánh nội dung nào sau đây?

A. Chủ nghĩa tư bản hợp tác và mở rộng đầu tư.

B. Chủ nghĩa tư bản thu hút vốn đầu tư bên ngoài.

C. Chủ nghĩa tư bản xâm lược và mở rộng thuộc địa.

D. Chủ nghĩa tư bản đổi mới hình thức kinh doanh.

Câu 13. Cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa đã chuyển sang giai đoạn

A. tự do cạnh tranh.

B. cải cách đất nước.

C. đế quốc chủ nghĩa.

D. chủ nghĩa phát xít.

Câu 14. Chủ nghĩa đế quốc ra đời từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là hệ quả trực tiếp của quá trình

A. xâm lược thuộc địa.

B. giao lưu buôn bán.

C. mở rộng thị trường.

D. hợp tác kinh tế.

Câu 15. Đầu thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất?

A. Đức.

B. I-ta-li-a.

C. Nhật

D. Anh.

Câu 16. Các hình thức của tổ chức độc quyền ở Mỹ (ra đời từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX) có tên gọi là

A. Các-ten.

B. Tơ-rôt.

C. Đại-bát-xư.

D. Xanh-đi-ca.

Câu 17. Thuật ngữ: “chủ nghĩa tư bản hiện đại” dùng để chỉ sự phát triển của chủ nghĩa tư bản trong giai đoạn

A. trước Chiến tranh thế giới thứ hai.

B. sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.

C. sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến nay.

D. trước Chiến tranh thế giới thứ nhất.

Câu 18. Lĩnh vực nào sau đây là tiềm năng phát triển của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

A. Quân sự, văn hóa.

B. Văn hóa – giáo dục.

C. Chính trị, ngoại giao.

D. Khoa học – công nghệ.

Câu 19. Nội dung nào sau đây là thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt?

- A. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học – công nghệ.
- B. Sự sáp nhập của các công ty độc quyền lũng đoạn.
- C. Sự vươn lên mạnh mẽ của các nước đang phát triển.
- D. Khủng hoảng kinh tế, tài chính mang tính toàn cầu.**

Câu 20. Hình ảnh sau đây phản ánh thách thức nào mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt?



- A. Nguồn nhân công ngày càng cạn kiệt.
- B. Giao lưu kinh tế quốc tế ngày càng tăng.
- C. Chênh lệch giàu-nghèo ngày càng gia tăng.**
- D. Sự ra đời của các tổ chức liên kết khu vực.

Câu 21. Thắng lợi nào sau đây dẫn đến sự ra đời của Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?

- A. Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga.
- B. Cách mạng tháng Mười Nga (1917).**
- C. Cách mạng Nga năm 1905 - 1907.
- D. Công xã Pa-ri năm 1871 ở Pháp.

Câu 22. Sau Cách mạng tháng Mười Nga, nhiệm vụ hàng đầu của chính quyền Xô viết là

- A. đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng bộ máy nhà nước mới.**
- B. hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế.
- C. khôi phục và phát triển kinh tế, chống lại thù trong giặc ngoài.
- D. tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 23. Sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết có ý nghĩa quốc tế là

- A. thể hiện sức mạnh đoàn kết, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc Xô viết.
- B. phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết.
- C. tăng cường vị thế của Nhà nước Liên Xô trên trường quốc tế.
- D. trở thành biểu tượng và chỗ dựa cho phong trào cách mạng thế giới.**

Câu 24. Sự kiện nào sau đây đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?

- A. bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua.**
- B. bản Hiệp ước Liên bang lần đầu tiên được thông qua.
- C. Thắng lợi trong đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài.
- D. Khi hoàn thành quá trình khôi phục và phát triển kinh tế.

Câu 25. Hiến pháp (1924) của Liên Xô phản ánh con đường giải quyết vấn đề dân tộc trong một quốc gia nhiều dân tộc, trên cơ sở nguyên tắc

- A. bình đẳng và tình hữu nghị giữa các dân tộc.**
- B. cạnh tranh và hợp tác về kinh tế giữa các dân tộc.
- C. tôn trọng chủ quyền lãnh thổ giữa các dân tộc.
- D. không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

Câu 26. Một trong những tư tưởng chỉ đạo của Lê-nin trong việc thành lập Liên Xô là

- A. sự bình đẳng, quyền tự quyết.**
- B. sự nhất trí, quyền dân tộc.
- C. sự hợp tác, quyền độc lập.
- D. sự cộng tác, quyền dân chủ.

Câu 27. Trong giai đoạn xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay, Việt Nam học tập điều gì từ sự ra đời và thành công của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A.** Tinh thần đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc.
- B.** Mở rộng, giao lưu hợp tác quốc tế để khẳng định vị thế đất nước.
- C.** Đoàn kết, hợp tác trong đấu tranh chống ngoại xâm giữa các dân tộc.
- D.** Tham gia các liên minh quân sự để tăng cường sức mạnh phòng thủ.

Câu 28. Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (Liên Xô) năm 1922?

- A.** Phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết.
- B.** Phù hợp với xu thế phát triển chung của thế giới lúc bấy giờ.
- C.** Đáp ứng được nhiệm vụ cấp bách trong đấu tranh chống ngoại xâm.
- D.** Chưa phù hợp với nguyện vọng các dân tộc trên đất nước Xô viết.

II. Phần 2: Tự luận (3 điểm)

1. Em hãy phân tích các tiềm năng của chủ nghĩa tư bản tư bản hiện đại? (2 điểm)
2. Vì sao nói Liên Xô là chỗ dựa vững chắc cho phong trào cách mạng thế giới? (1 điểm)